

ĐỀ THI CUỐI KÌ LÝ THUYẾT NGOẠI THẦN KINH – ĐỢT 2 – Y17


Question 1

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Cận lâm sàng có giá trị chẩn đoán **xuất huyết dưới nhện** trong 72 giờ đầu

- ☐ a. MRI sọ não có tương phản từ
- ☐ b. Chọc dò dịch não tủy
- ☐ c. CTscan sọ não có cản quang
- ☒ d. CT scan sọ não không cản quang


Question 2

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Chỉ định chụp CT-Scan sọ não trong CTSN, chọn câu sai:

- ☐ a. Trả lời lúc đúng lúc sai
- ☐ b. Co giật sau chấn thương
- ☐ c. Đau đầu nhiều
- ☒ d. Vết thương da đầu chảy máu nhiều


Question 3

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Dấu hiệu thực thể có giá trị gợi ý **xuất huyết dưới nhện tự phát** là:

- ☐ a. Sụp mí
- ☒ b. Cổ gượng
- ☐ c. Liệt thần kinh III
- ☐ d. Yếu nửa người


Question 4

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Độ tuổi thường gặp của **xuất huyết dưới nhện tự phát** là:

- ☐ a. 60 đến 70 tuổi
- ☒ b. 50 đến 60 tuổi
- ☐ c. 40 đến 50 tuổi
- ☐ d. Dưới 20 tuổi


Question 5

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Liên quan đến biểu hiện lâm sàng của bệnh lý u não, chọn câu sai:

- ☐ a. Đau đầu là triệu chứng thường gặp.
- ☒ b. Thường kèm thay đổi tính tình
- ☐ c. Co giật ở người trưởng thành có thể là triệu chứng duy nhất
- ☐ d. Đi loạng choạng có thể là triệu chứng của khối u não


Question 6

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Máu tụ ngoài màng cứng cấp tính do **chấn thương sọ não**, chọn câu đúng:

- ☒ a. Là thương tổn thứ phát
- ☐ b. Do đứt các tĩnh mạch liên lạc
- ☐ c. Thường kèm theo máu tụ trong não
- ☐ d. Thường kèm **xuất huyết dưới nhện**
- ☐ e. Liên quan đến cơ chế chấn động dội


Question 7

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Bảng phân độ bệnh nhân **xuất huyết dưới nhện tự phát** theo Hunt-Hess hoặc WFNS có giá trị, chọn câu đúng:

- ☒ a. Phân độ càng cao, tiên lượng tử vong càng cao
- ☐ b. Giúp lựa chọn phương pháp điều trị phẫu thuật hay hồi sức nội khoa
- ☐ c. Phân độ càng cao, tiên lượng càng tốt
- ☐ d. Giúp lên kế hoạch phẫu thuật cho bệnh nhân


Question 8

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 23 tuổi, bị té từ độ cao 5m chống hai gót chân khi tiếp đất, đau lưng nhiều và yếu 2 chân. Phương pháp sơ cứu thích hợp tại hiện trường, chọn câu sai:

- ☐ a. Nên đặt hai túi cát ở 2 bên đầu để cố định cột sống cổ
- ☐ b. Cần nhiều người di chuyển bệnh nhân thành một khối ra khỏi hiện trường
- ☐ c. Có thể đặt bệnh nhân trên tấm ván để cố định bệnh nhân
- ☐ d. Có thể lăn tròn bệnh nhân thành một khối khi di chuyển
- ☒ e. Cần khiêng bệnh nhân ra khỏi hiện trường

Question 9

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Flag question

Bệnh nhân nam, 23 tuổi, bị té từ độ cao 5m chống hai gót chân khi tiếp đất, đau lưng nhiều và yếu 2 chân được sơ cứu tại bệnh viện huyện và chuyển lên tuyến trên. Khám: yếu hai chân sức cơ 2/5, tê bì từ ngang bẹn trở xuống. Đã được đặt sonde tiểu do có cầu bàng quang. Tổn thương có thể gặp ở bệnh nhân này là gì?

- ☐ a. Chấn thương gan, lách, thận và cột sống cổ, cột sống thắt lưng
- ☒ b. Chấn thương tạng đặc, cột sống thắt lưng, xương gót, xương đùi
- ☐ c. Chấn thương xương gót, xương đùi, cột sống lưng và tạng rỗng
- ☐ d. Chấn thương tạng rỗng, cột sống thắt lưng và cùng cụt
- ☐ e. Chấn thương xương gót, xương đùi, cột sống lưng, tá tràng đoạn D2

Question 10

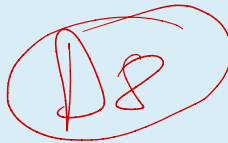
Not yet
answered

Marked out of
1.00

Flag question

Bệnh nhân nam, 23 tuổi, bị té từ độ cao 5m chống hai gót chân khi tiếp đất, đau lưng nhiều và yếu 2 chân được sơ cứu tại bệnh viện huyện và chuyển lên tuyến trên. Khám: yếu hai chân sức cơ 2/5, tê bì từ ngang bẹn trở xuống. Đã được đặt sonde tiểu do có cầu bàng quang. Vị trí tổn thương cột sống ngang mức:

- ☐ a. D12
- ☐ b. D6
- ☐ c. L1
- ☐ d. D8
- ☒ e. D10

**Question 11**

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Flag question

Bệnh nhân nam, 23 tuổi, bị té từ độ cao 5m chống hai gót chân khi tiếp đất, đau lưng nhiều. Khám: yếu hai chân sức cơ 4/5, tê bì từ ngang bẹn trở xuống, cầu bàng quang. Phân độ Frankel ở bệnh nhân này là:

- ☐ a. E
- ☐ b. A
- ☐ c. C
- ☒ d. D
- ☐ e. B


Question 12

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 44 tuổi đến khám vì yếu $\frac{1}{2}$ người phải. Cách 3 tháng xuất hiện cơn co giật toàn thể, kéo dài khoảng 2 phút, mất ý thức trong cơn, sau cơn trở lại bình thường. Cơn tương tự xảy ra cách nay 1 tuần và sau khi tỉnh lại bệnh nhân thấy yếu $\frac{1}{2}$ người bên phải. Không tiền căn chấn thương. Chẩn đoán lâm sàng phù hợp nhất là gì?

- ☒ a. U não trên lều
- ☐ b. Xuất huyết não trán
- ☐ c. Túi phình động mạch cảnh trong
- ☐ d. Động kinh vô căn nguyên phát
- ☐ e. Máu tụ dưới màng cứng cấp tính


Question 13

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 45 tuổi, nhập viện vì tai nạn giao thông. Khám: mê, GCS=7 điểm, thở máy, kích thích đau không đáp ứng người phải, dẫn đồng tử bên trái, sưng to vùng thái dương trái. Chẩn đoán lâm sàng được nghĩ đến nhiều nhất trên bệnh nhân này:

- ☐ a. Tụ máu dưới màng cứng cấp tính bán cầu trái
- ☐ b. Tụ máu ngoài màng cứng cấp tính thái dương phải
- ☐ c. Tụ máu dưới màng cứng cấp tính bán cầu phải
- ☒ d. Tụ máu ngoài màng cứng cấp tính thái dương trái


Question 14

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Bệnh nhân nam, 45 tuổi, nhập viện vì tai nạn giao thông. Khám: mê, GCS=7 điểm, thở máy, kích thích đau đáp ứng kém $\frac{1}{2}$ người phải, dẫn đồng tử bên trái, sưng to vùng thái dương phải. Cận lâm sàng nào phải được thực hiện ngay?

- ☐ a. CTscan sọ não không cản quang
- ☐ b. XQ sọ thẳng nghiêng
- ☒ c. Cấp cứu ABCD trước khi thực hiện cận lâm sàng
- ☐ d. MRI sọ não không tương phản từ


Question 15

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Biểu hiện ngoài da ở vùng cột sống bị dị tật chẻ đôi. Chọn câu sai:

- ☒ a. Ấn lõm vùng cùng cột, giữa rãnh gian mông
- ☐ b. Rậm lông
- ☐ c. Ấn lõm hình đồng tiền
- ☐ d. Bướu máu
- ☐ e. Khối u mỡ trên đường giữa, cạnh giữa cột sống


Question 16

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Nguyên nhân thường gặp của **xuất huyết dưới nhện tự phát**:

- ☒ a. Do vỡ túi phình động mạch não
- ☐ b. Do vỡ dị dạng mạch máu não
- ☐ c. Do tăng huyết áp khẩn trương
- ☐ d. Do viêm mạch tự miễn


Question 17

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Những dấu hiệu nguy cơ thấp của tổn thương trong sọ sau **chấn thương sọ não** là:

- ☐ a. Mất trí nhớ
- ☒ b. Đau đầu
- ☐ c. Yếu nửa người
- ☐ d. Nôn ói


Question 18

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Những nhận định sau đây về u não, chọn câu sai:

- ☐ a. Khoảng 50% khối u ở não là u di căn
- ☐ b. Điều trị u não hiện nay là điều trị đa mô thức: phẫu thuật, xạ trị, hóa trị
- ☐ c. Hiện nay, tỉ lệ u di căn ở não đang gia tăng do bệnh nhân ung thư có thời gian sống còn lâu hơn
- ☒ d. Động kinh ở người trưởng thành luôn là triệu chứng của khối u não
- ☐ e. U não hiện nay được chẩn đoán sớm hơn nhờ sự áp dụng CT, MRI rộng rãi

Question 19

Not yet
answered

Marked out of
1.00

🚩 Flag question

Sau **chấn thương sọ não**, có nước trong chày ra từ mũi là do:

- ☐ a. Viêm xoang sau chấn thương
- ☒ b. Vỡ sán sọ trước
- ☐ c. Vỡ xương đá
- ☐ d. Tắc lệ đạo sau chấn thương

Question 20

Not yet
answered

Marked out of
1.00

🚩 Flag question

Tầm soát dị tật ống thần kinh, chọn câu đúng:

- ☐ a. Luôn được khuyến cáo phá thai khi có chẩn đoán dương tính
- ☐ b. Thực hiện trong 3 tháng đầu thai kì
- ☐ c. Có thể bỏ sót 30 – 50% trường hợp
- ☒ d. Các xét nghiệm: siêu âm thai, AFP, chọc ối

Question 21

Not yet
answered

Marked out of
1.00

🚩 Flag question

Theo thang điểm Glasgow, **chấn thương sọ não** được xem là trung bình khi số điểm là:

- ☐ a. 10 – 14
- ☐ b. 13 -15
- ☒ c. 9 – 12
- ☐ d. 8 – 12

Question 22

Not yet
answered

Marked out of
1.00

🚩 Flag question

Tổn thương nguyên phát trong **chấn thương sọ não** là:

- ☐ a. Phù não bán cầu
- ☒ b. Rách mạch máu não
- ☐ c. Tụt não dưới lều
- ☐ d. Máu tụ ngoài màng cứng

Question 23

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Flag question

Triệu chứng cơ năng có giá trị gợi ý **xuất huyết dưới nhện tự phát** là:

- ☒ a. Đau đầu khởi phát đột ngột và dữ dội
- ☐ b. Đột ngột mất ý thức
- ☐ c. Động kinh liên tục
- ☐ d. Đau đầu dữ dội
- ☐ e. Đau đầu vùng cổ gáy

Question 24

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Flag question

Triệu chứng lâm sàng của **thoát vị đĩa đệm L4**, chọn câu đúng:

- ☒ a. Đau mặt trước đùi và giảm phản xạ gân gối
- ☐ b. Yếu động tác nhón gót và giảm phản xạ gân gót
- ☐ c. Đau mặt ngoài đùi và giảm phản xạ gân gót
- ☐ d. Yếu động tác duỗi ngón cái và giảm phản xạ gân gót

Question 25

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Flag question

Triệu chứng lâm sàng của tổn thương rễ thần kinh L4, chọn câu đúng:

- ☐ a. Đau mặt ngoài đùi, mặt ngoài cẳng chân
- ☐ b. Đau mặt sau đùi, mặt sau cẳng chân
- ☐ c. Đau mặt sau đùi, mặt trong cẳng chân
- ☒ d. Đau mặt trước đùi

Question 26

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Flag question

Triệu chứng lâm sàng của tổn thương rễ thần kinh L5, chọn câu đúng:

- ☒ a. Đau mặt ngoài đùi, mặt ngoài cẳng chân
- ☐ b. Đau mặt sau đùi, mặt sau cẳng chân
- ☐ c. Đau mặt trước đùi, mặt trước cẳng chân
- ☐ d. Đau mặt sau đùi, mặt trong cẳng chân

Question 27

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Flag question

Triệu chứng lâm sàng của tổn thương rễ thần kinh S1, chọn câu đúng:

- ☒ a. Đau mặt ngoài đùi, mặt ngoài cẳng chân, không đứng được bằng mũi chân
- ☐ b. Đau mặt sau đùi, mặt trong cẳng chân, giảm phản xạ gân gót
- ☐ c. Đau mặt sau đùi, mặt sau cẳng chân, không nhón gót được
- ☐ d. Đau mặt trước đùi, mặt trước cẳng chân, không nhón gót được

C


Question 28

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Triệu chứng lâm sàng thường gặp của khối u não dưới lều, chọn câu đúng:

- ☐ a. Yếu nửa người
- ☐ b. Mất trí nhớ ngắn hạn
- ☐ c. Co giật toàn thể
- ☒ d. Dáng đi thất điều
- ☐ e. Đau đầu vùng cổ gáy


Question 29

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Xác định vị trí giải phẫu **xuất huyết dưới nhện tự phát**

- ☐ a. Có máu trong các bể nền
- ☒ b. Có máu trong khoang dưới nhện
- ☐ c. Có máu trong các rãnh vỏ não
- ☐ d. Có máu trong khoang dưới màng cứng


Question 30

Not yet

answered

Marked out of

1.00

 Flag question

Xét nghiệm có giá trị xác định **xuất huyết dưới nhện tự phát** trong giai đoạn sớm là gì?

- ☐ a. Chọc dò dịch não tủy
- ☐ b. MRI sọ não có tương phản từ
- ☒ c. CTscan sọ não không cản quang
- ☐ d. CTscan sọ não có cản quang